TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 45/2023/QĐST-DS	*Ô Môn, ngày 21 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 147/2023/TLST-DS, ngày 09 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đoàn Tố N**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số X đường T, phường H, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà Đoàn Tố N: Ông **Vũ Cao H**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Khu vực B, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ *(Hợp đồng ủy quyền ngày 18/7/2023)*

Bị đơn: Bà **Trần Thị Kiều L**, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Địa chỉ: Số X đường T, phường H, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở hiện nay: Số Y, đường Đ, khu vực H, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của bà Trần Thị Kiều L: Ông **Phạm Ngọc Th**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu vực Th, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ *(Hợp đồng ủy quyền ngày 22/7/2023)*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Đoàn Tố Tr**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số X đường T, phường H, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà Đoàn Tố Tr: Ông **Vũ Cao H**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Khu vực H, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ *(Hợp đồng ủy quyền ngày 14/11/2023)*

- Ông **Đoàn Văn T**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Khu vực Tr, phường L, quận M, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn bà Đoàn Tố N (có đại diện là ông Vũ Cao H) và bị đơn bà Trần Thị Kiều L (có đại diện là ông Phạm Ngọc Th) thống nhất thỏa thuận: Bà Trần Thị Kiều L đồng ý chia thừa kế cho bà Đoàn Tố N diện tích đất 3.651,1m^2 (loại đất LUC) thuộc thửa 850 và diện tích đất 1.254,7m^2 (loại đất ODT) thuộc thửa 854, tờ bản đồ số 04, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000143 cấp ngày 06/5/1992 do ông Đoàn Văn Đ đứng tên. Đất tọa lạc tại khu vực Trường Hưng, phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đoàn Tố Tr (có đại diện là ông Vũ Cao H) và ông Đoàn Văn T thống nhất ý kiến với sự thỏa thuận trên của nguyên đơn và bị đơn.

Bà Đoàn Tố N được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định. (Kèm theo Bản Trích đo địa chính số 1429/TTKTTNMT ngày 06/12/2023 của Trung Tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ).

- Ghi nhận việc bà N (có đại diện là ông H) đã giao cho bà L (có đại diện là ông Th) số tiền 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng);* đồng thời, bà L (có đại diện là ông Th) đã giao cho bà N (có đại diện là ông H) 01 *(một)* bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000143 cấp ngày 06/5/1992 do ông Đoàn Văn Đ đứng tên. Việc giao nhận đã được thực hiện xong vào ngày 13/12/2023.

**** Về chi phí thẩm định, định giá tài sản và Trích đo địa chính:*** Nguyên đơn bà Đoàn Tố N đã nộp số tiền 8.356.000 đồng *(Tám triệu ba trăm năm mươi sáu nghìn đồng)*, đã chi hết. Nguyên đơn tự nguyện chịu chi phí này. *(công nhận đã nộp xong)*

**** Về án phí dân sự sơ thẩm:***

Giá trị phần đất tranh chấp: Diện tích 3.651,1m^2 (đất 2L) x 121.000 đồng/m^2 = 441.783.100 đồng; Diện tích 1.254,7m^2 (đất T) x 550.000 đồng/m^2 = 690.085.000 đồng. Tổng cộng là 1.131.868.100 đồng *(Một tỷ, một trăm ba mươi mốt triệu, tám trăm sáu mươi tám nghìn, một trăm đồng)*. Nguyên đơn bà N và bị đơn bà L mỗi người phải chịu 50% án phí với số tiền là 11.489.000 đồng *(Mười một triệu, bốn trăm tám mươi chín nghìn đồng)*.

- Bị đơn bà Trần Thị Kiều L là người cao tuổi nên được miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

- Nguyên đơn bà Đoàn Tố N phải nộp số tiền 11.489.000 đồng *(Mười*

một triệu, bốn trăm tám mươi chín nghìn đồng). Khấu trừ số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* bà N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0002288 ngày 04/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, bà N còn phải nộp số tiền là 11.189.000 đồng *(Mười một triệu, một trăm tám mươi chín nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Trần Thanh Thế